

Bản án số: 297/2024/HS-ST
Ngày: 04-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HL, TỈNH QUẢNG NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Bạch Bích.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Đức Nhân

Bà Phạm Thị Hiền

- **Thư ký phiên tòa:** bà Bùi Ngọc Mai- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:** ông Trần Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 273/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 290/2024/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Duy H**, sinh ngày 17 tháng 5 năm 1998 tại Quảng Ninh; nơi thường trú: tổ 3, khu 6, phường VH, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh; nơi ở: thôn A1, xã LL, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: bảo vệ; trình độ học vấn: lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: V Nam; con bà: Bùi Thị H1, (không xác định được bố); vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị bắt quả tang ngày 31/7/2024, hiện tạm giam Trại tạm giam công an tỉnh Quảng Ninh- có mặt.

* **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Anh Dương Kim Quốc V, sinh năm 2000; nơi thường trú: thôn Đông Bé, xã Sơn Dương, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh- vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Anh Đoàn Văn T, sinh năm 1994; nơi thường trú: thôn Bình Sơn Tây, xã Bình Dương, thành phố ĐT, tỉnh Quảng Ninh- vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bà Bùi Thị H1, sinh năm 1977; nơi thường trú: tổ 3, khu 6, phường VH, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh- có mặt.

* **Người làm chứng:** ông Nguyễn Thái S, ông Phạm Mạnh C, anh Vũ Văn L, bà Nguyễn Thị L1.

(Người làm chứng đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 00 phút ngày 31/7/2024, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy và Công an xã LL, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh tiến hành kiểm tra phòng trọ của Bùi Duy H tại thôn A1, xã LL, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh, phát hiện trong cốp xe Honda Airblade màu trắng đen, BKS 14Z1-46.223 của H có 04 túi nilon có khóa kẹp một đầu viền màu đỏ đều chứa thực vật khô, nghi là ma túy; Công an đã thu giữ số vật chứng trên, ngoài ra còn thu 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu tím, gắn sim số 0333.170.598.

Cùng ngày, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố HL thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của H tại thôn A1, xã LL, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh, thu tại tầng dưới cùng của giá để giày (đặt sát cửa ra vào) 01 hộp giấy màu cam, bên trong có 31 túi nilon có khóa kẹp một đầu màu đỏ đều chứa thực vật khô (nghi là ma túy); thu trong tủ quần áo của H số tiền 13.800.000 đồng.

Quá trình điều tra, H khai nhận: H là bảo vệ của công ty TNHH dệt may Weitai HL. Từ đầu năm 2024, H thuê phòng trọ tại thôn A1, xã LL, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh của bà Nguyễn Thị L1 (sinh năm 1977, trú tại tổ 6, khu 9B, phường Bãi Cháy, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh), để thuận tiện cho việc đi làm. H sử dụng ma túy cần sa từ năm 2021. Cuối tháng 7/2024, H tìm hiểu trên mạng xã hội thấy “Tobacco” (thường gọi là Cỏ mỹ xanh) là loại thảo mộc được tẩm ướp chất ma túy, khi sử dụng gây ảo giác, hưng phấn hơn ma túy loại cần sa. Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên H nảy sinh ý định mua “cỏ mỹ xanh” bán kiếm lời. H làm quen và kết bạn với tài khoản tên “Phiêu tổng” qua ứng dụng Messenger (H không biết địa chỉ nhà ở đâu) và biết người này có ma túy “cỏ mỹ xanh” bán với giá 700.000 đồng/lạng. Ngày 25/7/2024, H liên hệ đặt mua của “Phiêu tổng” 01 lạng “cỏ mỹ xanh”. Người này bảo H nhắn địa chỉ nhận và số điện thoại, sẽ gửi về qua dịch vụ giao hàng, nhận được hàng thì sẽ trả tiền cho “Phiêu tổng” qua nhân viên giao hàng. Chiều ngày 27/7/2024, H nhận được một hộp giấy bên trong có một túi nilon chứa ma túy, H đã trả cho nhân viên giao hàng 700.000 đồng tiền mặt. Sau đó, H ra cửa hàng tạp hóa ở khu vực Tr, phường HB, thành phố HL mua vỏ túi nilon để chia nhỏ ma túy. H chia được 40 túi nilon nhỏ để bán với giá 100.000 đồng/01túi khi có người hỏi mua. H đã bán ma túy “cỏ mỹ xanh” cho nhiều người, cụ thể như sau:

- Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 27/7/2024, T gọi điện/nhắn tin cho H qua ứng dụng Zalo hỏi mua 02 túi ma túy, H báo giá 200.000 đồng/2 túi và bảo T chuyển tiền qua tài khoản của H. Sau đó H nhắn tin số tài khoản 0836863333, ngân hàng Techcombank cho T. Vài phút sau khi chuyển tiền, anh T đến phòng trọ của H, tại đây H đưa cho T 02 túi ma túy.

- Khoảng 11 giờ ngày 29/7/2024, V gọi điện/nhắn tin qua ứng dụng Mesenger cho H hỏi mua ma túy nhưng H không trả lời, nên V đến phòng trọ của H hỏi và mua được của H 01 túi ma túy giá 100.000 đồng, trả bằng tiền mặt.

- Chiều ngày 30/7/2024, V tiếp tục đến phòng trọ của H hỏi và mua được của H 01 túi ma túy giá 100.000 đồng, trả bằng tiền mặt.

Ngoài ra, H còn bán 01 túi ma túy “cỏ mỹ xanh” giá 100.000 đồng cho một nam thanh niên ở khu vực gần chợ Trung tâm xã LL, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh. H không biết lai lịch, địa chỉ của người thanh niên này.

Số ma túy còn lại H cất giấu trong cốp xe máy và trong hộp giấy để tại phòng trọ thì bị công an phát hiện, thu giữ như đã nêu trên.

Người làm chứng ông Nguyễn Thái S (sinh năm 1961, nơi thường trú: thôn A1, xã LL, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh) và ông Phạm Mạnh C (sinh năm 1979, nơi thường trú: thôn A1, xã LL, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh), có lời khai phù hợp với nhau về việc chiều ngày 31/7/2024 các ông đã trực tiếp nhìn thấy công an kiểm tra, bắt quả tang, thu giữ vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của Bùi Duy H.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố HL đã tiến hành xác minh, triệu tập làm việc đối với Dương Kim Quốc V và Đoàn Văn T. Quá trình làm việc có thu giữ điện thoại của V và T để thu thập dữ liệu điện tử. Tại cơ quan điều tra, V và T đều có lời khai về hành vi mua ma túy của H phù hợp với lời khai của H như đã nêu trên.

Ngày 31/7/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố HL trưng cầu giám định vật chứng thực vật khô thu giữ của H và mẫu nước tiểu thu giữ của V, T.

Tại Bản Kết luận giám định số 5864/KL - KTTHS ngày 08/8/2024 của Viện Khoa học hình sự- Bộ Công an kết luận:

- *Thực vật khô trong 04 túi nilon trong phong bì niêm phong bên ngoài ghi “vật chứng nghi là ma túy thu giữ khi bắt quả tang Bùi Duy H ngày 31/7/2024” gửi giám định có chất ma túy MDMA-INACA, MDMA-4en-PINACA; khối lượng mẫu thực vật là 4,251 gam.*

- *Thực vật khô trong 31 túi nilon trong phong bì niêm phong bên ngoài ghi “vật chứng nghi là ma túy thu giữ trong phòng trọ Bùi Duy H ngày 31/7/2024” gửi giám định có chất ma túy MDMA-INACA, MDMA-4en-PINACA; khối lượng mẫu thực vật là 33,666 gam.*

- *Tìm thấy các sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy MDMA-4en-PINACA trong mẫu nước tiểu ghi thu của Dương Kim Quốc V và Đoàn Văn T gửi giám định.*

Tại bản Cáo trạng số 5188/CT-VKSHL ngày 29 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL truy tố Bùi Duy H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt Bùi Duy H từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Áp dụng: điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2; điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định; 01 hộp giấy màu cam; 01 sim điện thoại của H.

+ Tịch thu phát mại sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn

hiệu Iphone, màu tím của Bùi Duy H.

+ Trả lại bà Bùi Thị H1 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Ariblade, màu sơn trắng đen, biển kiểm soát 14Z1-462.23.

+ Trả lại anh Dương Kim Quốc V 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu bạc, kèm 01 sim.

+ Trả lại anh Đoàn Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng, kèm 02 sim.

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 400.000đ do bị cáo H phạm tội mà có; trả lại bị cáo H số tiền 13.400.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Duy H khai nhận về hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL truy tố. Bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Bùi Thị H1 trình bày: chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu trắng đen, BKS 14Z1-462.23 là của bà H1 cho H mượn. Bà không biết H sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện phạm tội. Chiếc xe này là phương tiện đi lại duy nhất của gia đình bà, vì vậy bà đề nghị Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe trên cho bà.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố HL, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Bùi Duy H không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo H về việc ngày 31/7/2024 bị công an phát hiện có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích để bán, thu giữ vật chứng gồm ma túy, điện thoại, xe máy, tiền...là hoàn toàn phù hợp Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản khám xét khẩn cấp chỗ ở; Biên bản niêm phong tài liệu, đồ vật bị tạm giữ; phù hợp với vật chứng thu giữ.

Xét lời khai của bị cáo H về việc trước đó đã bán 02 túi ma túy “cỏ mỹ xanh” cho Đoàn Văn T, mỗi túi giá 100.000 đồng vào tối ngày 27/7/2024; và 02 lần bán ma túy cho Dương Kim Quốc V, mỗi lần một túi ma túy “cỏ mỹ xanh” với giá 100.000 đồng vào ngày 29 và 30/7/2024, là phù hợp với lời khai của T và V về thời gian, địa điểm, số lần cũng như số tiền các bên giao dịch, mua bán ma túy với nhau;

Đối với lời khai của H về việc đã bán cho một người thanh niên không quen biết 01 túi ma túy với giá 100.000 đồng. Do không có thông tin lai lịch, địa chỉ của người thanh niên này nên không đủ cơ sở kết luận hành vi bán 01 túi ma túy với giá 100.000 đồng của H đối với thanh niên này.

[3] Đánh giá các chứng cứ nêu trên, kết hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được cơ quan điều tra xác minh, thu thập có trong hồ sơ vụ án như: lời khai của

ông Nguyễn Thái S và ông Phạm Mạnh C là những người trực tiếp nhìn thấy công an kiểm tra, thu giữ, niêm phong ma túy của H; Kết luận giám định số 5864/KL - KTHS ngày 08/8/2024 của Viện Khoa học hình sự- Bộ Công an; Biên bản xác định hiện trường; Biên bản nhận dạng người qua ảnh; Biên bản thu thập dữ liệu điện tử ...; thấy có đủ căn cứ kết luận: ngày 31/7/2024, tại phòng trọ của Bùi Duy H ở thôn A1, xã LL, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh, H có hành vi tàng trữ trái phép 35 túi thực vật khô “cỏ mỹ xanh” có tổng khối lượng là 37,917 gam, chứa chất ma túy MDMA-INACA, MDMA-4en-PINACA, mục đích để bán thì bị công an thành phố HL phát hiện, thu giữ. Trước đó, từ ngày 27/7/2024 đến ngày 30/7/2024, cũng tại khu vực phòng trọ của H, H đã 03 lần bán trái phép chất ma túy nêu trên, trong đó bán cho Đoàn Văn T 01 lần và bán cho Dương Kim Quốc V 02 lần, thu được tổng số tiền 400.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Bùi Duy H đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trái pháp luật hình sự. Hành vi đó đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Hành vi của bị cáo không những gây mất an ninh trật tự tại địa phương mà còn tiếp tay cho những kẻ buôn bán ma túy khác. Vì vậy cần xử phạt nghiêm minh để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội và đấu tranh phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng xét thấy: trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, giảm cho bị cáo một phần hình phạt, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[5] Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng:

- Đối với số ma túy hoàn lại sau giám định, là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy;

- 01 hộp giấy màu cam không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone (kiểu dáng Iphone 14) màu tím của bị cáo H là phương tiện dùng vào việc liên lạc phạm tội nên tịch thu sung ngân sách nhà nước; 01 sim điện thoại số 0333.170.598 (E sim) của bị cáo H không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 13.800.000 đồng thu giữ của bị cáo trong đó có 200.000 đồng do bán ma túy cho T ngày 27/7/2024; 200.000 đồng do bán ma túy cho V vào các ngày 29 và 30/7/2024 mà có nên tịch thu sung ngân sách nhà nước. Số tiền còn lại không chứng minh được liên quan đến việc phạm tội nên trả lại bị cáo.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Ariblade, màu sơn trắng đen, biển kiểm soát 14Z1-462.23 có giấy đăng ký xe mang tên Vũ Văn L. Quá trình điều tra đã xác định chiếc xe trên là tài sản của bà Bùi Thị H1 (mẹ của H). Nguồn gốc chiếc xe là do bà H1 mua lại của anh Vũ Văn L, sinh năm 1990, nơi thường trú: khu Vĩnh Quang 1, MK, ĐT, Quảng Ninh (là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe này) để làm phương tiện đi lại. Ngày 31/7/2024, bà H1 cho H mượn xe đi công

việc cá nhân, H đã sử dụng chiếc xe này để cất giấu ma túy. Nay bà H1 đề nghị trả lại chiếc xe này cho bà, vì bà không biết H sử dụng chiếc xe đó vào việc phạm tội. Xét thấy đề nghị của bà H1 là có căn cứ nên chấp nhận.

+ Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu vàng, lắp 02 sim số 0867.661.638 và 0336.793.222 thu giữ của Đoàn Văn T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu bạc, lắp sim số 0878.982.453 thu giữ của Dương Kim Quốc V. Thấy rằng: T và V có hành vi mua ma túy của H về sử dụng nhưng chưa đủ căn cứ để xử lý hình sự, cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố HL đã chuyển hồ sơ vụ việc vi phạm của T và V cho cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính. Do T và V không phải là tội phạm nên hai chiếc điện thoại mà hai đối tượng này sử dụng để liên hệ mua ma túy của Bùi Duy H không phải là vật chứng của vụ án hình sự. Vì vậy trả lại chiếc điện thoại này cho T và V.

[7] Các vấn đề khác: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho H, quá trình điều tra không xác minh được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Đoàn Văn T, Dương Kim Quốc V có hành vi mua trái phép chất ma túy của H và đã sử dụng hết, qua xét nghiệm nước tiểu của 2 đối tượng này có sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy MDMA-4en PINACA, Công an thành phố Hạ Long đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T, V về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với bà Nguyễn Thị L1 là người cho H thuê phòng trọ, bà L1 không biết H cất giấu ma túy trong phòng trọ nên không cấu thành tội phạm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Bùi Duy H 07 (bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 31/7/2024.

2. Căn cứ: điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2; điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: số ma túy hoàn lại sau giám định có trong phong bì còn nguyên niêm phong số 5864/KL-KTHS ngày 08/8/2024 và Biên bản hoàn lại gói gửi ngày 08/8/2024 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an; 01 (một) hộp giấy màu cam; 01 sim điện thoại của Bùi Duy H.

- Tịch thu phát mại sung ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone (kiểu dáng Iphone 14 Plus) màu tím của Bùi Duy H.

- Trả lại bà Bùi Thị H1 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Ariblade, màu sơn trắng đen, biển kiểm soát 14Z1-462.23.

- Trả lại anh Dương Kim Quốc V 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone (kiểu dáng Iphone 6), màu bạc, đã qua sử dụng, kèm 01 sim.

- Trả lại anh Đoàn Văn T 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng, đã qua sử dụng, kèm 02 sim.

Các khoản trên theo Biên bản giao nhận vật chứng số 29/BB-THA ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng)

do bị cáo H phạm tội mà có; trả lại bị cáo H số tiền 13.400.000đ (mười ba triệu bốn trăm nghìn đồng).

Toàn bộ số tiền trên hiện đang được niêm phong và quản lý tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Quảng Ninh theo Biên bản giao nhận tài sản số 145/2024/BBBG-CQCSĐTCATPHAL ngày 06/9/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố HL và Kho bạc nhà nước tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ: khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Bùi Duy H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Bùi Duy H, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Bùi Thị H1 được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Đoàn Văn T, anh Dương Kim Quốc V vắng mặt, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND TP HL;
- Cơ quan điều tra Công an TP HL; - Cơ quan THAHS Công an TP HL; - Cơ quan hồ sơ nghiệp vụ Công an thành phố HL;
- Chi cục THADS TP HL;
- TTG công an tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo; người có QLNVLQ;
- Lưu HS- VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bạch Bích